

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW

(Kèm theo Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 21/6/2024 của UBND thành phố)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

STT	Nội dung	Số liệu			Ghi chú
		Năm 2008	Năm 2013	Tính đến 31/5/2024	
1	Số liệu tổng quan về thanh niên¹				
1.1	Số thanh niên trong độ tuổi	18.697	17.823	17.767	
	- Nam thanh niên	9.835	9.236	9.986	
	- Nữ thanh niên	8.862	8.587	9.781	
	- Thanh niên đô thị	5233	5125	5652	
	- Thanh niên nông thôn	326	289	223	
	- Thanh niên học sinh, sinh viên	3308	3202	2959	
	- Thanh niên trong lực lượng vũ trang	141	130	128	
	- Thanh niên dân tộc	5	6	4	
	- Thanh niên tín đồ tôn giáo	19	23	20	
1.2	Số đoàn viên đoàn TNCS Hồ Chí Minh	9032	8775	8986	
1.3	Số đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong độ tuổi thanh niên	805	987	1986	
1.4	Số lượt thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện	6739	6265	6388	
1.5	Chiều cao trung bình của thanh niên	157cm	158cm	159cm	
1.6	Cân nặng trung bình của thanh niên	57kg	58kg	59kg	
1.7	Số thanh niên mắc tệ nạn xã hội	65	55	50	
1.8	Số người vi phạm pháp luật là thanh thiếu niên	168	164	150	

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
2	Dự báo tình hình thanh niên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045		
2.1	Số thanh niên trong độ tuổi	18514	
2.2	Tỷ lệ nam thanh niên/nữ thanh niên	49.8%	
2.3	Chiều cao trung bình của thanh niên	1.60m	
2.4	Cân nặng trung bình của thanh niên	59kg	
2.5	Trình độ học vấn của thanh niên		
	- Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp THPT/tổng số thanh niên - Tỷ lệ thanh niên tốt nghiệp đại học, cao đẳng/tổng số thanh niên	83% 65%	
2.6	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp và thiếu việc làm/tổng số thanh niên	15%	
2.7	Tỷ lệ thanh niên mắc tệ nạn xã hội/tổng số thanh niên	0.8%	
2.8	Tỷ lệ thanh niên vi phạm pháp luật/tổng số thanh niên	0.7%	

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

Kế hoạch số 51/KH-TU ngày 23/12/2008 của Thành ủy Quy Nhơn về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố ban hành:

Quyết định số 7379/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 về kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn đến năm 2020;

Quy chế số 02/QCPH-UBND-ĐTN ngày 15/5/2018 giữa UBND thành phố và Thành đoàn về quy chế phối hợp công tác giai đoạn 2018 – 2020;

Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn năm 2019;

Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn năm 2020.

Công văn số 528/UBND-NV ngày 10 tháng 3 năm 2021; Công văn số 312/UBND-NV ngày 11/2/2022; Công văn số 392/UBND-NV ngày 23/2/2023 về việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác về thanh niên năm 2021, 2022, 2023;

Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 14/2/2022 phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn giai đoạn 2021-2030;

Quyết định số 9789/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 ban hành Chương trình Phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn từ nay đến năm 2030;

Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03/3/2022; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 28/3/2023 thực hiện Chương trình phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn năm 2022, 2023;

Công văn số 816/UBND-NV ngày 29/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Công văn số 1334/UBND-NV ngày 05/ 5/ 2022 về việc nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên;

Chương trình phối hợp số 18/CTPH-UBND-TĐ ngày 08/6/2022 giữa UBND thành phố và Thành đoàn giai đoạn 2022 - 2026;

Công văn số 2022/UBND-NV ngày 27/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Công văn số 4084/UBND-NV ngày 25/11/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 07/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Bình Định từ nay đến năm 2030;

Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 về việc ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022 - 2030;

Công văn số 1491/UBND-NC ngày 17/5/2022 về việc phát động và hưởng ứng tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho thanh niên năm 2022” trên địa bàn thành phố;

Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 20/02/2023 tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước cho thanh niên từ nay đến năm 2030;

Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 11/05/2023 về việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030;

Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 03/4/2024 thực hiện Chương trình phát triển thanh niên thành phố Quy Nhơn năm 2024;

Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 04/5/2024 Bồi dưỡng cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Quy Nhơn đến năm 2027.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾT LUẬN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân		
1.1	Số đề tài nghiên cứu khoa học về thanh niên và công tác thanh niên		
	- Năm 2008:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	0	
	- Năm 2013:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	0	
	- Tính đến 31/5/2024:		
	+ Cấp Nhà nước	0	
	+ Cấp bộ	0	
	+ Cấp cơ sở	0	
1.2	Tuyên dương gương điển hình tiên tiến học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh		
	- Tổng số	68 tập thể; 91 cá nhân	
	- Số thanh niên được tuyên dương	42	
1.3	Số chính quyền gặp mặt, đối thoại với thanh niên hằng năm		
	- Năm 2008:		
	+ Cấp tỉnh		
	+ Cấp huyện	0	
	+ Cấp xã	1	
	- Năm 2013:	0	
	+ Cấp tỉnh		
	+ Cấp huyện	0	
	+ Cấp xã	1	
	- Tính đến 31/5/2024:	3	
	+ Cấp tỉnh		
	+ Cấp huyện	02	

	+ Cấp xã	1	
2	Đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ		
2.1	Số lượng thanh niên du học nước ngoài		
	- Năm 2008:	11	
	- Năm 2013:	12	
	- Tính đến 31/5/2024:	25	
2.2	Số kí túc xá được đầu tư xây mới từ năm 2008 đến nay	0	
	31/5/2024		
2.3	Số học sinh, sinh viên được vay vốn tín dụng phục vụ học tập		
	- Năm 2008:	63	
	- Năm 2013:	52	
	- Tính đến 31/5/2024:	54	
2.4	Số lượng đề tài khoa học do thanh niên làm chủ nhiệm		
	- Năm 2008:	0	
	- Năm 2013:	0	
	- Tính đến 31/5/2024:	0	
3	Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thanh niên		
3.1	Số thanh niên được tư vấn, hướng nghiệp		
	- Năm 2008:	12017	
	- Năm 2013:	14632	
	- Tính đến 31/5/2024:	18754	
	Số thanh niên được học nghề		
	- Năm 2008:	7763	
	- Năm 2013:	7982	
	- Tính đến 31/5/2024:	9350	
	Số thanh niên được giải quyết việc làm		
	- Năm 2008:	7132	
	- Năm 2013:	7324	
	- Tính đến 31/5/2024:	8659	
	Số thanh niên thất nghiệp và không có việc làm ổn định		
	- Năm 2008:	657	
	- Năm 2013:	723	

	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	694	
3.2	Số lượng thanh niên là chủ doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã		
	- <i>Năm 2008:</i>	14	
	- <i>Năm 2013:</i>	10	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	12	
3.3	Số lượng thanh niên đi lao động ở nước ngoài		
	- <i>Năm 2008:</i>	35	
	- <i>Năm 2013:</i>	38	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	23	
3.4	Số dư nợ vốn vay cho thanh niên phát triển kinh tế		
	- <i>Năm 2008:</i>	3.5 tỷ	
	- <i>Năm 2013:</i>	3.8	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	4.0	
	Số thanh niên được vay vốn phát triển kinh tế		
	- <i>Năm 2008:</i>	132	--
	- <i>Năm 2013:</i>	145	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	123	
4	<i>Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, phát triển toàn diện</i>		
4.1	Số lượng Cung thiếu nhi, Nhà văn hóa thiếu nhi các cấp		
	- Cấp tỉnh	0	
	- Cấp huyện	0	
	- Cấp xã	0	
4.2	Số điểm vui chơi giải trí cho thanh thiếu nhi cấp xã/tổng số xã, phường, thị trấn		
	- <i>Năm 2008:</i>	21	
	- <i>Năm 2013:</i>	21	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	21	
4.3	Số nhà lưu trú cho thanh niên công nhân/tổng số thanh niên công nhân		
	- <i>Năm 2008:</i>	0	
	- <i>Năm 2013:</i>	0	
	- <i>Tính đến 31/5/2024:</i>	0	
4.4	Số lượng nhà ở xã hội		

	- Năm 2008:	500	
	- Năm 2013:	1025	
	- Tính đến 31/5/2024:	5200	
6	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên		
6.1	Thành lập Hội đồng công tác thanh niên (cấp tỉnh)		
	<i>Đã thành lập</i>		
	<i>Chưa thành lập</i>	x	
6.2	Số đơn vị cấp huyện thành lập bộ phận theo dõi công tác thanh niên thuộc phòng nội vụ	1	
6.3	Số lượng biên chế cán bộ chuyên trách làm công tác thanh niên	26	

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC/CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Các cấp chính quyền/tổng số đơn vị có văn bản triển khai chiến lược phát triển thanh niên		
	Cấp tỉnh (tương đương)		
	Cấp huyện (tương đương)	02	
	Cấp xã (tương đương)	05	
2	Ngân sách nhà nước cấp (đơn vị: triệu đồng)		
	- Chi cho chương trình, dự án của thanh niên tình nguyện, trí thức trẻ tình nguyện	0	
	- Chi cho công trình thanh niên, phần việc thanh niên	0	
	- Chi cho các đề tài nghiên cứu khoa học của thanh niên	0	
	- Chi cho các giải thưởng tuyên dương thanh niên	0	
	- Chi cho xây dựng các công trình vui chơi, giải trí, thể dục thể thao cho thanh niên	0	
	- Chi cho hoạt động dạy nghề thanh niên	0	
	- Chi hỗ trợ cho thanh niên học tập	0	
	- Chi hỗ trợ khác	0	
3	Thực hiện về chính sách cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự		
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được dạy nghề	2354	

	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được dạy nghề	653	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được giải quyết việc làm	1325	
	Số thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự chưa được giải quyết việc làm	165	

V. DANH MỤC CÁC MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM TIÊU BIỂU VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THANH NIÊN THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

STT	Tên mô hình	Thời gian triển khai	Quá trình triển khai và kết quả đạt được
01	Tuổi trẻ Quy Nhơn tiên phong trong công tác chuyển đổi số	Từ 2022- nay	Thành đoàn Quy Nhơn triển khai các cơ sở đoàn trực thuộc ra quân các tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương, đẩy mạnh tuyên truyền cho ĐVTN và nhân dân về đăng ký VNEID, tài khoản dịch vụ công và chữ ký số cá nhân...kết quả đẩy mạnh được các chỉ tiêu thực hiện theo phân bổ, đưa việc áp dụng chuyển đổi số đến gần hơn với người dân